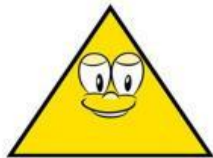


My name is: _____

WORKSHEET

FFs1 – Unit 9,10.3

Teacher's feedbacks

Task 1: Look and write: Con nhìn và viết đáp án nhé

Lemonade

Papaya

Pear

Triangle

wavy

cheese

cheese sandwich

strawberry

straight

grapes

diamond

Task 2: Look and choose the correct answer: Con nhìn và chọn đáp án đúng nhé

Have got ✓ / **Haven't got** ✗

1. They.....a pineapple.

a. Have got

b. Haven't got



2. My brothersa pear.

a. Have got

b. Haven't got



3. Ibrown eyes.

a. Haven't got

b. Have got



4. I....an apple and cookies.

a. Have got

b. Haven't got



5. My sisters.....watermelons.

a. Have got

b. Haven't got



6. We.....wavy hair.

a. Haven't got

b. Have got



7. My brothers.....drinks.

a. Haven't got

b. Have got



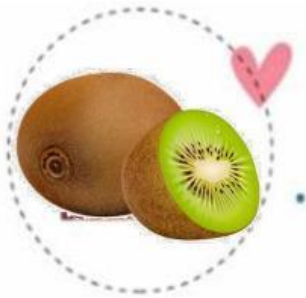
8. They.....tomatoes.

a. Have got

b. Haven't got



Task 3: Listen and match: (Con nghe và nối cho đúng nhé)



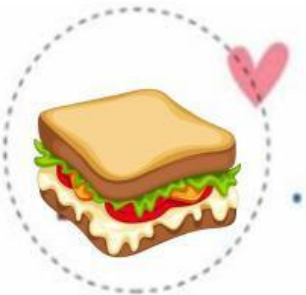
Number 1

Number 2



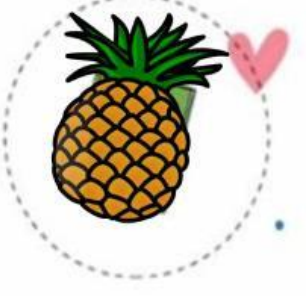
Number 3

Number 4



Number 5

Number 6



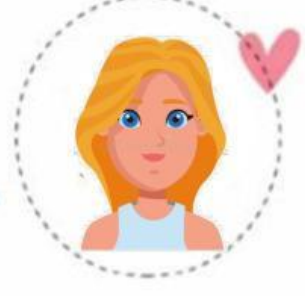
Number 7

Number 8



Number 9

Number 10



Task 4: Rearrange the words to make a correct sentence.

(Con sắp xếp từ để tạo thành câu đúng nhé)

a. She/has got/hair./yellow/

b. got/hasn't/He/ blue/eyes.

c. bananas./ Mary /has got/two/

d. black/eyes./ She/has got/

e. drinks./ Tony/ has got /

f. I /got/have /blonde/hair./

g. She/ has/hair./brown/got/
